TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2026/QĐ-TA	*Đồng Nai, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

Với Thanh phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*2. Thư ký phiên họp:*Bà Phạm Thị Thu Hằng

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/2026/QĐ-TA ngày 03 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh H** Giới tính: Nam;

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1997;

CCCD số: 075097021564; Nơi cấp: Cục Q về trật tự xã hội.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12;

Nguyên quán: Đồng Nai.

Nơi thường trú và nơi cư trú: Tổ D, khu phố S, phường B, Thanh phố Đ.

Nghề nghiệp: Không;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 04/3/2026, bị Công an phường B, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC, người bị đề nghị chưa thi hành quyết định này;

Con ông Nguyễn Văn Thanh H1 (1972) và bà Lê Thị N (1975).

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Cơ quan đề nghị:* Trưởng Công an phường B, Thanh phố Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K - Cán bộ Công an phường B, thành phố Đ *(Theo văn bản ủy quyền số 470/GUQ-CA ngày 09 tháng 6 năm 2026).*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai:* Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Nguyễn Thanh H là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 9/2025. Ngày 22/5/2026, do H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường B, thành phố Đ đã tiến hành mời H về trụ sở làm việc và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả H dương tính ma túy loại Methamphetamine, cùng ngày Công an có giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy gửi đến Trung tâm y tế phường B. Ngày 22/5/2026, Trung tâm y tế phường B xác định Nguyễn Thanh H có nghiện chất ma túy loại Methamphetamin (MET).

Ngày 22/5/2026, Công an phường B đã lập biên bản về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với H. Mặc dù đã được cơ quan chức năng thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng H không đồng ý, hành vi trên của H thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ nên ngày 22/5/2026 Công an phường B đã ra Quyết định số 360/QĐ-CAP-CSKV về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H. Ngày 26/5/2026, Công an phường B đã có công văn số 67/ĐN-CNBB đề nghị đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Tại văn bản số 67/ĐN-CNBB ngày 26/5/2026 và tại phiên họp, đại diện Công an phường B, thành phố Đ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai mươi tư) tháng đối với Nguyễn Thanh H.

3. Ý kiến của người bị đề nghị:

Theo bản tường trình và tài liệu có trong hồ sơ, Nguyễn Thanh H thừa nhận sử dụng ma túy từ tháng 9/2025, loại ma túy H sử dụng là ma túy dạng đá (Methamphetamine), tần suất sử dụng 01 tuần 01 lần. Lần gần nhất H sử dụng ma túy đá là vào ngày 21/5/2026.

Tại phiên họp, đối tượng Nguyễn Thanh H vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định của Tòa án thực hiện đúng theo quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: Đối tượng Nguyễn Thanh H là người bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú đã được cơ quan

có thẩm quyền xác định nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy nên Công an phường B đề nghị Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh H từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đồng Nai nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] Quá trình giải quyết, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Nguyễn Thanh H nhưng H vắng mặt tại phiên họp (có đơn đề nghị vắng mặt). Theo khoản 8 Điều 1 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xứ lý hành chính theo thủ tục chung.

[1.2] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường B, Thành phố Đ lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng; việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã thực hiện đúng quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025; điểm d, khoản 2 Điều 6; điểm a, khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 của Quốc Hội; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và hướng dẫn tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

[2] *Về nội dung đề nghị*: Theo các tài liệu đã thu thập, lời khai thừa nhận của người bị đề nghị và tại Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường B có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thanh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương. Do đó, đủ cơ sở để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh H theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Vì lẽ đó, Trưởng Công an phường B, Thành phố Đ đề nghị đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của đối tượng*: Hành vi của Nguyễn Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma

túy của Nhà nước nhưng không phải là tội phạm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bản thân đối tượng biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh H là cần thiết, tạo điều kiện cho đối tượng chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị*: Đối tượng có tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, xét thấy quá trình làm việc với cơ quan công an người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] *Về ý kiến của cơ quan đề nghị*: Đại diện Công an phường B, Thành phố Đ đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh H phù hợp quy định tại Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 của Quốc Hội nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

- Áp dụng Điều 23, 24, 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH5 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Điều 7; Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC quy định về xử lý một số vấn đề xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Áp dụng Điều 33; Điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 2 Điều 104, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 của Quốc Hội;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Thành phố Đ đối với Nguyễn Thanh H.

2. Thời gian chấp hành của Nguyễn Thanh H tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị

quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 23/5/2026).

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường B, Thành phố Đ phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 Thanh phố Đ thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- VKSND KV4 - Đồng Nai;
- Công an P. Bảo Vinh, TP. Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02 TP. Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thùy Trang